

The Clearing Smoke Offering Known as Source of Auspicious
Well-Being
**Cúng Đường Khói Hương Tịnh Hóa – Suối Nguồn Phúc Lạc
Cát Tường**

At the outset of the clearing smoke offering are the six mantras and six mudrās.

Bắt đầu của một buổi cúng đường Khói Hương Tịnh Hóa là sáu câu chú và sáu pháp ấn.

The mantra of Shākyamuni/Câu chú của Phật Thích Ca Mâu Ni:

om svabhāva shuddha sarva dharma svabhāva shuddhō haṃ. *Tụng 3 lần.*

The substances are intrinsic emptiness.

Các phẩm vật vốn sẵn mang tính không.

The mantra of Vērocana/Câu chú của Phật Tỳ Lô Xá Na:

namaḥ sarva tathāgate bhyo vishva mukhe bhyaḥ / sarva tha khaṃ udgate
spharaṇa imaṃ gagana khaṃ svāhā. *Tụng 3 lần.*

The five desirables become a space treasury that knows no end.

Năm điều mong cầu trở thành một kho báu tràn khắp không gian bất tận.

The mantra of Amṛitakuṇḍali/Câu chú của Phật Bất Động:

om vajra amrita kuṇḍali hana hana hūm phaṭ. *Tụng 3 lần.*

All the materials become a great ocean of nectar.

Tất cả phẩm vật trở thành một biển cam lồ vĩ đại.

The mantra of Ratnasambhava/Câu chú của Phật Bảo Sinh:

namaḥ sarva tathāgata avalokite om sambhara sambhara hūm. *Tụng 3 lần.*

All the materials come into harmony with the guests' wishes.

Tất cả các phẩm vật hòa hợp với những ước nguyện của các vị khách.

The mantra of Amoghasiddhi/Câu chú của Phật Bất Không Thành tựu:

om jñāna avalokite namaḥ samanta spharaṇa rasmi sambhava samaya mahā
maṇi duru duru hridaya jvalani hū. *Tụng 3 lần.*

All the materials have been obtained with neither loss, gain nor conflict [on the part of] the guests.

Tất cả các phẩm vật có được, không thêm không bớt hay bị xung đột với các vị khách.

The mantra of Vajrapāṇi/Câu chú của Phật Kim Cang Trì:

namaḥ samanta buddhanām graheshvari prabhañjati mahā samaya svāhā.

Tụng 3 lần.

Every one of the guests has been brought under my power.

Mỗi một vị khách đều được năng lực của con che chở.

namo. In order to make offering to the exalted ones and benefit the sentient through the strengths of my intentions, the strength of the *tathāgatas*' giving and the strength of the dharmasphere, whichever among all intentions are [set on beings'] objectives¹— may every one of them unobstructedly come to pass throughout [this] entire worldly realm without exception!^{2,3}

namo. Để cúng dường các Đấng Tối Cao và làm lợi lạc cho chúng hữu tình thông qua sức mạnh của những ý nguyện của con, sức mạnh của sự ban tặng của chư Như Lai, và sức mạnh của pháp giới – con nguyện xin tất cả mọi ý nguyện hướng về hết thảy chúng sinh đều được lan tỏa thông suốt không chướng ngại trên khắp cõi trần gian, không hề thiếu sót!

With a pleasing melody accompanied by the sounds of musical instruments, these words should be uttered with a single voice:

Với một âm điệu êm tai cùng với âm thanh nhạc cụ, những lời sau đây cần được cất lên với một giọng điệu rõ ràng:

émaho! Consider this! The most excellent of the four continents is Jambudvīpa, the Regal One of the South. In Jambudvīpa's northeast, on Mount Ashvakarṇa, grow three plants with the nectar of immortal [life]: at its foot are golden-flowered artemisia; on its sides grow trees bearing turquoise juniper sprigs; at its peak are conch-flowered rhododendrons.⁴ Those three excellent plants with attributes, verdant and fragrant throughout the four seasons, are the abode of the accomplishment elixir of immortal [life]. Such are [those] excellent plants' distinguishing attributes.

émaho! Hãy quán xét điều này! Tuyệt vời nhất của bốn lục địa là Cõi Diêm Phù Đề, Vua của phương Nam. Phía đông bắc của cõi Diêm Phù Đề, trên núi Ashvakarṇa có mọc ba loại cây chứa nước cam lồ của sự bất tử: dưới chân núi là các cây ngải ra hoa bằng vàng, trên sườn núi là những cây bách với chồi

xanh lam, trên ngọn núi là các cây đỗ quyên ra hoa màu ốc xà cừ. Với những phẩm tính tối hảo, xanh mướt, và tỏa hương suốt cả bốn mùa, ba loại cây tuyệt vời này là trú xứ của đời sống thành tựu bất tử. Đó chính là phẩm tánh đặc trưng của những loại cây kỳ diệu này.

In order to dispel sentient ones' confused mental proliferation through the blessings of the three times' Victors [and] by the secular dependent relations of gods, men and spirits that accord with the causes—their karma, merit and aspirations—aromatic smoke clouds of sweet fragrance billow into the sky [from those] plants with elixirs of immortal attributes. [Thus,] the dullness and density of gods, men and spirits are cleared away.

Để xua tan sự phóng tâm lầm lạc của chúng sinh, thông qua sự gia trì của Các Đấng Chiến Thắng trong ba thời (và) do mối liên hệ duyên khởi thế tục giữa Trời, Người, và Thần Linh, phù hợp với nhân duyên – nghiệp, phước và tâm nguyện của họ - những đám mây khói với hương thơm ngào ngạt dâng lên cuộn cuộn trong bầu trời từ những bụi cây mang phẩm tính bất tử kia. (Vì vậy), sự tối tăm và mê muội của Trời, Người, và Thần Linh được xua tan.

As luminosity and light-ray streaks of flames radiate, the dense darkness of ignorant unawareness is dispelled. Filth and impurity are consumed by the hot and burning coals' intensity.

Khi ánh sáng và những tia sáng của ngọn lửa tỏa rọi, sự tối tăm dày đặc do mê lầm được xua tan. Sự dơ bẩn và bất tịnh tan vào sức nóng mạnh mẽ của những đốm than đang bốc cháy.

As for [those] three plants with such superior attributes, by the force of the utterly pure dharmasphere's blessings, by the true words of the three jewels—abode of refuge—and by forthright ones'⁵ and awareness holders' accomplishments, [they provide the means of smoke offering].

Còn về những loại cây có phẩm tính tối hảo (kia), bằng sức mạnh của sự gia trì từ pháp giới thuần tịnh tuyệt đối, bằng chân ngữ của Tam Bảo – trú xứ Quy Y – và bằng sự toàn thiện của các bậc trực chứng và các bậc thành tựu tánh giác, các loại cây này cung cấp phương tiện cho pháp cúng dường khói hương.

If, having conferred together with pure thoughts and deeds according to the secular customs of gods, men and spirits, there is turmoil among them, [this smoke offering] is the means to remove it. When the clean is mingled with filth and impurity, this is the means to cleanse it. When accomplishments are mixed with obstacles, this is the means to clear them. When truth and lies, right and wrong are jumbled, this is the means to clarify them. When good, bad and middling are intermingled, this is the means to purify them. When errors in rituals occur, this is the means to clear them away. When gods, men and spirits become defiled, this is the means to cleanse them. When dream omens are bad, this is the means to dispel them. When signs, divinations and horoscopes are negative, this is the means to remove them. When the doors of the five faculties cease to function, this is the means to clear them. When guardian gods and enriching gods become defiled, this is the means to sanctify them. When resentment, quarrels and jealousy arise, this is the means to remove them. When illusions and mental proliferation emerge, this is the means to dispel them. When we do wrong by constructing storied castles, buildings and houses on the land, this is the means to cleanse it. When protectors neglect their commitments, this is the means to sanctify them. When earth lords,⁶ *nāgas* and harsh spirits⁷ quarrel, this is the means to dispel it. When there are evil years, months, days and times, this is the means to clear them away. When there are harmful [conjunctions of] the sun, moon, planets and stars, this is the means to remove them.

Nếu, sau khi đã ban tặng những suy nghĩ và hành động thanh tịnh đúng theo truyền thống thế tục của Trời, Người, và Thần Linh, mà vẫn còn sự xáo trộn giữa họ, thì pháp cúng dường khói hương này là để loại trừ những xáo trộn đó. Khi sự trong sạch bị trộn lẫn với dơ bẩn và bất tịnh, đây là cách để rửa sạch. Khi thành tựu bị trộn lẫn với chướng ngại, đây là cách để thanh lọc. Khi chân lý và sự giả dối, đúng và sai, bị trộn lẫn, đây là cách để làm sáng tỏ. Khi tốt, xấu, và trung bình hòa lẫn vào nhau, đây là cách để thanh lọc. Khi những sai sót xuất hiện trong các nghi lễ, đây là cách để dẹp bỏ. Khi Trời, Người, và Thần Linh trở nên bất tịnh, đây là cách để tịnh hóa. Khi những giấc mơ báo điềm xấu, đây là cách để xua tan. Khi các dấu hiệu, sự tiên đoán, chiêm tinh là tiêu cực, đây là cách để đẩy lùi. Khi năm giác quan trở nên trì trệ, đây là cách để phục hồi. Khi các vị Trời hộ pháp và các vị Trời tài của trở nên bất tịnh, đây là cách để gột rửa. Khi mà sự phẫn nộ, cãi cọ, đố kỵ nảy sinh, đây là cách để loại bỏ. Khi ảo tưởng và sự phóng tâm xuất hiện, đây là cách để xua tan. Khi chúng ta, xây cất các lâu đài, những tòa nhà, và nhà cửa trên đất đai một cách sai quấy, đây là cách để làm thanh sạch. Khi các vị bảo hộ lơ đãng với kết nguyện của họ, đây là cách để gọi nhớ. Khi các vị thổ thần, long thần, và các sinh linh dữ dằn có những bất hòa, đây là cách để xua tan. Khi có ngày xấu tháng xấu

năm xấu, hay thời điểm xấu, đây là cách để giải tỏa. Khi có sự giao hội tai hại của mặt trời, mặt trăng, hành tinh, và các vì sao, đây là cách để phá tan.

Because [this] profound clearing and cleansing⁸ rite has been well examined, nothing is [left] unknown or unseen through the force of accomplishing it! Through the true words of forthright ones, nothing is [left] unfulfilled! Through [this] interdependent ritual, nothing at all is [left] incomplete!

Bởi vì nghi lễ cúng dường và tịnh hóa thâm diệu (này) đã được xem xét kỹ lưỡng, với năng lực hoàn thành viên mãn nghi lễ này, sẽ không có gì bị thiếu sót hay bỏ qua. Thông qua chân ngữ của các đấng trực chỉ, không có gì là không thành tựu! Thông qua nghi lễ có tính tương duyên (này), không có gì không được trọn vẹn!

As causes and conditions assemble, everything will be accomplished! It is said that by having engaged practice, everything will be made pure!

Khi nhân duyên hội tụ, mọi thứ sẽ được viên thành! Với công phu thực hành, mọi thứ sẽ được làm cho thanh tịnh!

émaho! Consider this! Today, in order for us - patrons and recipients with retinues - to pacify and cleanse impurity, *samaya* taint, grudges, jealousy, contagion and obstacles, [we entreat] the knowing and seeing divine assembly: Please consider this!

émaho! Xin hãy quán xét điều này! Hôm nay, để giúp chúng con – thí chủ ban bố và kẻ thọ ơn cùng đoàn n tuỳ tùng – có thể làm an dịu và tịnh hóa sự bất tịnh, sự phá hỏng các mật nguyện, hận thù, đổ kỵ, ảnh hưởng xấu, và các chướng ngại, (chúng con khẩn xin) hội chúng linh hiển nghe nhìn thấu suốt: Xin hãy quán xét điều này!

Today the planets' and stars' [conjunction] in the heavens is good. Examining well, all desirable qualities are complete on earth. In between, the time and date are auspicious. The day is propitious and the constellations good for performing [this] clearing and pacifying rite.

Hôm nay khi (sự giao hội của) các hành tinh và các vì sao trên các tầng không là tốt đẹp. Xin hãy xem xét kỹ lưỡng [để thấy rằng] tất cả các phẩm tính mong

muốn đều được viên thành trên trái đất. Hơn nữa, thời điểm và ngày này đầy hứa hẹn. Ngày hôm nay thuận lợi và các chòm sao đều tốt lành cho việc cử hành nghi lễ an dũ và tịnh hóa (này).

Buddhas', *bodhisattvas*' and foe destroyers' outflows have been exhausted! By the supreme truth of the buddha, chief of the two-legged, by the supreme truth of the *dharmatā* free of desire, and by the supreme truth of the *sangha*, chief of assemblies—by the three jewels' true blessing—may [this] clearing rite be thoroughly accomplished!

Các nguồn gia trì từ chư Phật, chư Bồ Tát, và các vị [A La Hán] đã hoàn toàn, [không thiếu sót]! Bằng chân lý tối thượng của Đức Phật Thế Tôn, dẫn đầu của loài người, bằng chân lý tối thượng của pháp tánh tự do thoát mọi tham luyến, bằng chân lý tối thượng của Tăng đoàn, dẫn đầu mọi hội chúng – và bằng sự gia trì đích thực từ Tam Bảo – chúng con cầu nguyện cho nghi lễ tịnh hóa này được hoàn thành trọn vẹn!

émaho! Consider this! With Samantabhadra's offering clouds, we cleanse! We offer! We cleanse with the father, juniper wood [like] white sandal. We cleanse with the mother, cedarwood [like] red sandal. We cleanse with aloeswood, the king of medicines. We cleanse with Chinese cypress, the king of fragrances. We cleanse with the divine incense, white rhododendron. We cleanse with radiant turquoise sprays of fine juniper. We cleanse with the scent of the good plant, white artemisia. We cleanse with the elephantine smell of white mugwort.

émaho! Hãy quán xét điều này! Với những đám mây cúng dường của Phật Phổ Hiền, chúng con xin tẩy tịnh! Chúng con cúng dường! Chúng con tẩy tịnh với cha, gỗ đàn hương trắng (như) gỗ bách. Chúng con tẩy tịnh với mẹ, gỗ đàn hương đỏ (như) gỗ tùng. Chúng con tẩy tịnh với gỗ cây lô hội, vua của các loại thuốc. Chúng con tẩy tịnh với cây bách Trung Hoa, vua của hương thơm. Chúng con tẩy tịnh với nhang thiêng, với đồ quỳên trắng. Chúng con tẩy tịnh với nhánh cây bách đẹp dễ màu xanh lam. Chúng con tẩy tịnh với hương thơm của loài cây quý, cây ngải trắng. Chúng con tẩy tịnh với hương thơm của loại nước lên men trắng!

To the unsurpassed refuge, the lineage of the gurus' word,⁹ we offer cleansing smoke. To the perfect buddhas, foremost among the two-legged, we offer cleansing smoke. To the true *Dharma* jewel that purifies propensities, we offer

cleansing smoke. To the exalted *sangha*, the field of merit, we offer cleansing smoke. To the Victors' mandalas and *yidams*' divine assemblies, we offer cleansing smoke. To heroes and skyfarers who guard the realms, we offer cleansing smoke. To *Dharma* protectors and guardians who preserve the teachings, we offer cleansing smoke. To the *vajra* family guardians of outer *tantras*, we offer cleansing smoke. To guardians of oral transmissions, *tantras* and treasures, we offer cleansing smoke. To lineage guardians of the masters and their forebears, we offer cleansing smoke. To guardians of all remote places and religious centers, we offer cleansing smoke. To the destined universal protectors of approach and accomplishment, we offer cleansing smoke. To divine guardians who accompany mighty legions, we offer cleansing smoke.

Hỡi Tam bảo vô song, dòng dõi chân ngôn của các vị đạo sư, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các Đấng Phật toàn hảo, người dẫn đầu trong thế giới loài người, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi viên ngọc pháp đích thực làm thanh tịnh các nghiệp, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi Tăng đoàn cao quý, là ruộng công đức, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi mạn đà la của các Đấng chiến thắng và thánh chúng của các vị bổn tôn Hộ Phật, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị anh hùng và các vị canh giữ bầu trời, chính là những vị canh giữ các cõi, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị Hộ Pháp và các vị canh giữ giáo pháp, chính là những vị lưu giữ những truyền giảng, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi những vị canh giữ mật điển ngoại tại trong gia đình Mật thừa, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị canh giữ các khẩu truyền, mật chú, và các kho báu pháp, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị bảo hộ những vị đạo sư và các bậc tiền bối của dòng truyền thừa, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị canh giữ những nơi chốn xa xôi và các trung tâm tôn giáo, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị bảo vệ phương tiện và thành quả của toàn thể vũ trụ, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá. Hỡi các vị bảo hộ thánh thiện, những người luôn sát cánh các hội chúng hùng mạnh, chúng con cúng dường khói hương tịnh hoá.

This smoke offering is for the gods who act as day sentries, serve as night watchmen and adjudicate disputes for us all—master, disciples, patrons and recipients with our retinues. To the gods who act as bridges over rivers, as steps up rocky cliffs and as lamps in the darkness, we offer cleansing smoke. This smoke offering is for the gods who watch against enemies and alert allies, who give antidotes to poisons and cure illness with herbs, who defeat hosts of demons, oppress evil spirits and turn back armies on front lines. This smoke

offering is for the gods who receive us up ahead and send us off from behind, who, meanwhile, accomplish our interests—caring for our children and wealth back home, who act as herders of toddlers and foals and defend our paternal relations' country. To those who serve as mighty supportive legions that guard our bodies, to enduring masculine deities and regional war gods, to our forefathers' ancestral gods and aiding goddesses of maternal ancestors, to enriching gods of food and wealth and keen spirits of sharp weapons, to [various] regions' earth lords, to *nāgas* and harsh spirits of [different] realms, to earth lords of the elements and the four seasons' times, to the gods of trigrams, numbers, years and months, to the gods of planets, stars, days, times and dates and to the mighty outer and inner eight classes of gods and demons, we offer cleansing smoke.

Khói hương tịnh hoá này là để dâng lên các vị trời, vẫn hoạt động như các vị canh gác ban ngày, trông coi ban đêm, và phán xét những bất đồng giữa chúng ta – đạo sư, đệ tử, thí chủ ban bố và kẻ thọ ơn cùng đoàn tùy tùng. Xin dâng lên những vị thần, vẫn hoạt động như những chiếc cầu bắc qua các con sông, như những bậc thang trên những vách đá hiểm trở, và như những ngọn đèn trong bóng tối. Xin dâng lên những vị thần canh chừng những kẻ thù và cảnh tỉnh những người lương thiện, đưa ra phương thuốc đối trị cho những độc hại và chữa trị bệnh tật bằng thảo mộc, những vị đánh bại các đám đông quỷ thần, xua tan các sinh linh tội lỗi, và làm cho kẻ thù đang đối mặt phải bỏ chạy. Khói hương tịnh hoá này là để dâng lên các vị trời, thần đã nâng đỡ và bảo vệ chúng ta, đồng thời thành tựu những mong muốn của chúng ta – chăm sóc cho con cái và của cải của chúng ta, những vị hoạt động như những người chăm giữ những đứa bé mới biết đi và chăm giữ ngựa non, và bảo vệ tổ quốc của chúng ta. Dâng lên tới tất cả các hội chúng hộ trì quyền uy đã canh giữ thân thể của chúng ta, dâng lên tới các vị thần về sức mạnh vật lý và các vị thần chiến tranh khu vực, các vị thần trong gia tiên tiên tổ bên cha và các vị nữ thần trợ giúp của tổ tiên bên mẹ, các vị thần mang lại thực phẩm và thịnh vượng, và những thần linh mạnh mẽ của vũ khí sắc nhọn, tới (hàng loạt) những vị chúa đất của các vùng, tới long thần và những sinh linh xấu ác của các cõi (khác nhau), tới các vị vua của các nguyên tố trên trái đất và các thời trong bốn mùa, tới các vị thần của các nguyên tố cơ bản cho sự hình thành vũ trụ, con số, năm, tháng, và cho đến tới các vị thần của các hành tinh, của tinh tú, ngày, thời gian, thời kỳ, và tới tám tầng nội tại và ngoại tại của trời và quỷ thần hùng mạnh, xin hãy thọ hưởng khói hương tịnh hoá này.

To the sovereigns of the three realms—[all] the haughty mighty ones in the billion [worlds] without exception who have dominion over the three existences—to the gods, *nāgas*, men-or-whats? ¹⁰ and the like who inhabit

Mount Meru, the four continents, the seven golden mountain [ranges] and seven amusement lakes, the ring of iron mountains, oceans and rivers, the [zodiacal] houses of sun, moon and sky, the charnel grounds, forests and mountain areas, to the smell eaters,¹¹ *kumbhāṇḍās*, *garuḍas*, slitherers,¹² harm givers,¹³ elementals¹⁴ and plunderers¹⁵ together with their hosts, we offer cleansing smoke.

Hỡi những vị chủ của ba cõi – (tất cả) những vị quyền uy và sức mạnh trong hàng tỷ thế giới không loại trừ một ai, những vị có quyền lực tới ba sự tồn tại – trời, long thần, và ca thần, và những vị tương đương đang ngự ở Núi Tu Di, và bốn lục địa, bảy (dãy) núi vàng, và bảy bờ hồ vui thoải, vòng xung quanh những núi sắt, biển và sông, các nhà hoàng đạo của mặt trời, mặt trăng, và bầu trời, các khu mộ địa, các khu vực rừng và núi, những vị thọ dụng hương, những thần linh bảo vệ, những kẻ hãm hại, những yếu tố (tứ đại), và những kẻ cướp đoạt cùng thí chủ của họ, xin hãy thọ hưởng khói hương tịnh hoá.

To the gods, *nāgas* and forthright ones [with] powers of clairvoyance and aspirations who inhabit Mount Meru's hollows, intermediate spaces between ocean islands and jeweled mountains on treasure islands, to those who have diverse emanated forms and miraculous displays, we offer cleansing smoke.

Hỡi các vị trời, long thần, và các vị chứng ngộ, với năng lực thần thông nhìn xuyên suốt, cùng với những nguyện ước, hiện đang ngự ở những khoảng sâu của Núi Tu Di, ở những khoảng không gian giữa các hòn đảo trên biển và ở núi châu ngọc trên những đảo châu báu, hỡi những vị có những hình thái biến hóa đa dạng và phô diễn thần diệu, xin hãy thọ hưởng khói hương tịnh hoá này.

To gods who safeguard underground treasures, accomplishment essences, medicinal extracts, trees and crops, to all treasure guardians, harm givers, *mātarīs*,¹⁶ men-or- whats?, smell eaters, and flesh-eating demons¹⁷ together with their hosts, we offer cleansing smoke.

Hỡi những vị thần canh giữ những kho báu dưới lòng đất, những tinh chất trọn vẹn, những trích liệu dược thảo và cây cối và mùa màng, hỡi tất cả những vị gác giữ kho báu, những kẻ gây hãm hại, ca thần, chúng quỷ thần ăn thịt, chúng quỷ thần sống nhờ mùi hương và các thí chủ của họ, xin hãy thọ hưởng cúng dường khói hương tịnh hoá.

Above, the celestial realms are cleansed by the smoke. On the earth and in its atmosphere, gods' and demons' [realms] are cleansed by the flames. Underground, the realms of *nāgas* and harsh spirits are cleansed by the coals. In the ten directions, the outer vessel [of this] world is cleansed by the fragrance.

Ở phía trên, các cõi thiên được tẩy tịnh bằng khói hương này. Trên mặt đất và trong không gian của mặt đất, cõi trời và phi nhân cũng được tẩy tịnh bằng ngọn lửa. Dưới mặt đất, cõi long thần và các sinh linh dữ dằn được tẩy tịnh bằng than hồng. Khắp mười phương, toàn bộ cảnh giới ngoại tại này được tẩy tịnh bằng hương thơm.

The inner contents—all sentient wayfarers—are cleansed. The six types of wayfarers—[our] parents in the three times—are cleansed. Harmful forces and obstructors—[karmic] creditors of past and future lifetimes—are cleansed.

Ở bên trong – tất cả các chúng sinh lang thang– được tẩy tịnh. Sáu loại chúng sinh – cha mẹ trong ba thời (của chúng ta) – được tẩy tịnh. Những thế lực gây hại và những kẻ gây chướng ngại – những chủ nợ ân oán trong các đời quá khứ và vị lai – được tẩy tịnh.

In particular, to those who abide in the Snowy Lands of Tibet and Kham¹⁸—the nine gods attached to [their] domains and the like, Tibet's thirteen great bardic gods¹⁹ and the twenty-one great pursuers of virtue²⁰ at the borders—we offer cleansing smoke. To the twelve stable ones²¹ who sustain Tibet and Kham, to local land keepers and summit gods of citadels, we offer cleansing smoke. To the door spirit Tayag and the household god Gethung, we offer cleansing smoke. To the hearth god Yumo and the field spirit Tsangpa, to the road god Gönpö and the horse spirit Magpön, we offer cleansing smoke. To the livestock god Mayang and the king of wealth gods, we offer cleansing smoke. To the merchant spirit Döndrub, to the king of the war gods and the rest, to the masses of types of offering-worthy guests, we make offering with powdered incense, fragrant burnt offerings, food and the choicest variety of all desirables. [Thus,] life is prolonged; glory develops; noble family lineage increases; and good fortune, personal power, capability and great renown are enhanced.

Đặc biệt, đối với những vị vẫn ngự trị tại các Vùng Đất Tuyết của Tây Tạng và tỉnh Kham – chín vị thần gắn với lãnh địa (của họ) và tương tự như vậy, mười ba vị thánh vĩ đại về thơ ca của Tây Tạng, và hai mươi một vị thánh vĩ đại thực

hành các thiện hạnh tại các vùng biên giới – xin hãy thọ hưởng khói hương hỏa tịnh. Hỡi mười hai vị thần luôn duy trì Tây Tạng và Kham, hỡi các vị thổ công thổ địa và các thượng thần canh giữ các thành trì, xin hãy thọ hưởng khói hương tịnh hóa. Hỡi thần cửa Tayag và thần hộ mạng Gethung, xin hãy thọ hưởng khói hương tịnh hóa. Hỡi các vị thần bếp Yumo và thần cánh đồng Tsangpa, thần đường Gönpö và thần ngựa Magpön, xin hãy thọ hưởng khói hương tịnh hoá. Hỡi thần gia súc Mayang và vua của các vị thần thần chiến tranh, và tất cả những hội chúng những vị khách xứng đáng để cúng dường, chúng con xin cúng dường với nhang bột, những vật phẩm đốt có hương thơm, thực phẩm, và rất nhiều các thể loại được ưa thích nhất từ những thứ mong ước. (Vì vậy), xin cho thọ mạng được kéo dài, hạnh phúc và sung túc được gia tăng, giòng giống gia đình cao quý được sinh sôi, phước lộc, sức mạnh, khả năng, và danh tiếng vĩ đại được tăng trưởng.

Disclosing to guardian refuge deities the unacknowledged mental proliferation, mind- object grasping and negative signs of ourselves—patrons and recipients together with our wealth and retainers—we offer cleansing smoke. Disclosing to the waters where [gods] seen as fish abide, we offer cleansing smoke. Disclosing to the mountains where [gods] seen as deer abide, we offer cleansing smoke.²² Disclosing to gods, men, spirits, sun, moon, planets, stars, subterranean *nāgas*, terrestrial *tsen* demons and celestial planetary spirits above the earth, we offer cleansing smoke. Disclosing to the deities of omniscient wisdom, we offer cleansing smoke.

Xin sám hối tới các vị hộ trì tam bảo những phóng tâm chưa được nhận diện, tâm bám chấp vào vật thể, và những dấu hiệu tiêu cực của chúng con – những thí chủ ban bố, những kẻ thọ ơn cùng với hội chúng – chúng con xin cúng dường khói hương tịnh hoá. Gửi tới các nơi sông hồ biển, nơi (các vị thần) như cá cư ngụ, xin thọ hưởng khói hương tịnh hoá. Gửi tới các ngọn núi, nơi (các vị thần) như hươu cư ngụ, xin thọ hưởng khói hương tịnh hoá. Gửi tới các vị trời, người, thần linh, mặt trời, mặt trăng, các hành tinh, các ngôi sao, các long thần phía dưới mặt đất, các phi nhân (tsen) trên mặt đất, và các thần linh thuộc hành tinh thiên thể ở trên mặt đất, xin thọ hưởng khói hương tịnh hoá. Gửi tới các vị Hộ Phật của trí tuệ toàn tri, xin thọ hưởng khói hương tịnh hoá.

Through the blessing of having thus disclosed and cleared away, afflictions, propensities and faults have been purified. Thus, impurity, *samaya* taint, [defilement from] mourning by the widowed²³ and all negativities are expelled through the truth of [this] clearing and cleansing rite.

Thông qua năng lực gia trì do công phu sám hối và xua tan, những cảm xúc ô nhiễm, tập khí và các sai lầm được tịnh hóa. Vì vậy, sự bất tịnh, phá vỡ giới nguyện, (sự bất tịnh đến từ) việc người goá bụa than khóc, và tất cả các dấu vết tiêu cực đều được đẩy lùi từ chân lý của nghi lễ xua tan và tịnh hóa này.

As for the fouling defects of body, speech and mind—the veiling *mu* demons like mists that envelop mountain peaks, defiling [forces] like clematis that overcomes treetops and *samaya* taint like solar, lunar and planetary eclipses—they are dispelled by the interdependent clearing and cleansing rite.

Bởi vì sự bất tịnh của thân, khẩu, ý – chúng ma quỷ che chướng giống như màn sương bao phủ đỉnh núi, (năng lượng) bất tịnh giống như cây ông lão mà cao vượt những ngọn cây, cùng sự vi phạm mật nguyện như sự che khuất mặt trăng, mặt trời, và các hành tinh – tất cả đều được xua tan bởi nghi lễ xua tan và tịnh hóa có tính tương duyên này.

The resentment, quarrels, jealousy, *samaya* taint, faults and the like [arisen] through the three [kinds of] enmity—from *samaya* defilements, negativities and obscurations and burning impure substances—and the contraventions to the buddha mind of guardian refuge deities and protectors [are cleansed].

Sự oán hận, cãi cọ, đố kỵ, vi phạm mật nguyện, tội lỗi, và tương tự, xuất hiện thông qua ba loại (kẻ thù) – từ việc làm hoen ố mật nguyện, từ những sự tiêu cực và che chướng, và từ những chất liệu bất tịnh đang bốc cháy – cùng những vi phạm tới bản tâm của những vị Hộ Phật, Hộ Pháp đều được tịnh hóa.

Through the force of having performed [this] profound clearing and cleansing rite, purify defilement and the *samaya* taint of ignorance, pacify adverse conditions, obstacles and disease[-causing] spirits and reverse opposition, dispatching²⁴ and harm.

Thông qua năng lực của việc tiến hành nghi lễ xua tan và tịnh hóa thâm diệu này, xin hãy tịnh hóa những bất tịnh và những vi phạm mật nguyện do vô minh, xin hãy giúp ổn định những điều kiện bất lợi, những chướng ngại và những sinh linh (gây) bệnh hoạn, sự chống đối, tà thuật và hãm hại.

May the fulfillment of whatever is desired according to [beings'] wishes, the increase of long life, health, ease, happiness²⁵ and wealth, and the auspiciousness of well-being throughout the regions of the land serve as cause to attain

unsurpassed enlightenment!

Xin cho tất cả các ước nguyện của chúng sinh được viên thành, tăng trưởng thọ mạng, sức khỏe, an lành, hạnh phúc, tài lộc, và hứa hẹn sự an lành phúc lạc ở tất cả các nơi, để mang lại nhân duyên cho việc đạt được giác ngộ tối thượng.

The Clearing Smoke Offering “Source of Auspicious Well-Being” was composed by the Lotus Master and unearthed from concealment by Drigung Rinchen Phüntsoḡ. Mangalam.

Cúng dường Hương Khói Tịnh Hoá “Suối nguồn phúc lạc cát tường” được Đạo Sư Liên Hoa Sanh trước tác và được khai tìm bởi Drigung Rinchen Phüntsoḡ. Mangalam.

“Theo yêu cầu của Garchen Rinpoche, bản dịch thứ hai (trung gian) từ tiếng Anh sang tiếng Việt này do Konchok Sherab Dronma chuyển dịch, Tâm Bảo Đàn (Konchog Jimpa Lhamo) hiệu đính, dựa vào bản dịch thứ nhất từ tiếng Tạng sang tiếng Anh, do đệ tử Ari-ma chuyển dịch theo yêu cầu của Drigung Kyabje Garchen Triptrül Rinpoche. Bản tiếng Việt xin tùy nghi sử dụng. Bản quyền của bản dịch tiếng Anh: © Gar Chöding Trust, 2003; 2011. Mọi bản quyền của bản tiếng Anh được bảo lưu, sử dụng chỉ khi được cho phép. Khi cần biết thêm thông tin về bản dịch tiếng Anh, xin liên hệ: gar.choding.trust@gmail.com.